TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/2018/HNGĐ-PT
Ngày: 04 -5- 2018
V/v tranh chấp ly hôn và nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Phương Loan
Các Thẩm phán: Ông Đỗ Cao Khánh
Ông Nguyễn Thành Lập

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ân Tình là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 12/2018/TLPT-HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2018 về việc "Tranh chấp ly hôn và nuôi con".

Do bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 15/2018/HNGĐ-ST ngày 29 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Th , tỉnh Cà Mau bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 69/2018/QĐ-PT ngày 20 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Diễm M (Nguyễn Diễm M) - sinh năm 1988 (có mặt);

Địa chỉ: Khóm X , thị trấn Trần Văn Th , huyện Trần Văn Th , Cà Mau.

- *Bị đơn*: Anh Lê Đình D - sinh năm 1982 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp Ông T, xã L , huyện Trần Văn Th , tỉnh Cà Mau.

- *Người kháng cáo:* Anh Lê Đình D là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Nguyễn Diễm M trình bày: Chị M và anh D tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Trần Văn Th vào ngày 14/5/2015. Quá trình chung sống vợ chồng bất đồng quan điểm, thường cự cãi, anh D còn có hành vi đánh chị, vợ chồng đã ly thân hơn 02 tháng. Xét thấy cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc nên yêu cầu xin ly hôn với anh D .

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Lê Phương Th , sinh 01/4/2016 hiện nay anh D đang trực tiếp nuôi. Chị M yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Lê Đình D trình bày: Anh D thống nhất với lời trình bày của chị M về hôn nhân , về con chung , về tài sản chung và nợ chung . Anh D thừa nhận trong lúc cự cãi nóng giận có đánh chị M 01 cái, anh D cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng là do chị M có ngoại tình với người đàn ông khác, sự việc bị phát hiện nên chị M bỏ nhà đi từ ngày 08/10/2017 từ đó vợ chồng đã sống ly thân. Nay anh D đồng ý ly hôn với chị My.

Về con chung, anh D cho rằng khi chị M bỏ nhà đi không đem con theo nên anh D đã nuôi con từ ngày 08/10/2017 cho đến nay, anh D yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 15/2018/HNGĐ-ST ngày 29/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Th đã quyết định:

- Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Diễm M (Nguyễn Diễm M) và anh Lê Đình D .

- Về con chung: Buộc anh D giao con chung tên Lê Phương Th , sinh 01/4/2016 cho chị M trực tiếp nuôi dạy. Anh D có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Th , không ai được cản trở anh D thực hiện quyền này. Anh D phải tôn trọng quyền của cháu Th được sống với chị My.

Ngày 06 tháng 02 năm 2018, anh D kháng cáo một phần bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét, giao con chung cho anh được tiếp tục nuôi dưỡng. Ngày 12/02/2018, anh D có đơn kháng cáo bổ sung với cùng nội dung yêu cầu như trên.

Tại phiên tòa phúc thẩm, anh D tranh luận cho rằng trong thời gian vợ chồng chung sống đến ngày 08/10/2017, anh phát hiện chị M ngoại tình nên vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, chị M bỏ nhà đi, khi chị M đi không đem con theo, do đó anh D đã trực tiếp nuôi con cho đến nay. Hiện nay anh D đang gửi con học tại lớp S, Trường Mầm Non T tại Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh từ tháng 10/2017 đến nay. Đồng thời anh D cung cấp giấy xác nhận mức lương và thời gian làm việc của anh D tại Công ty để chứng minh anh có đủ điều kiện kinh tế và có thời gian chăm sóc dạy dỗ con. Ngoài ra, anh D cung cấp 12 bức ảnh và nhiều tin nhắn trong ảnh được chụp từ điện thoại chị M để chứng minh chị M ngoại tình và cho rằng chị M không có thu nhập ổn định nên chị M không đủ điều kiện nuôi con.

Chị M tranh luận cho rằng khi chị bỏ nhà đi, anh D không cho chị mang con theo, trong thời gian vợ chồng ly thân chị có nhiều lần đến thăm con nhưng anh D không cho thăm con, mức thu nhập của chị M hiện nay trên 30 triệu đồng/ tháng do chị M thuê nhà tại khóm 7 phường 8, thành phố Cà Mau để làm tiệm Spa. Do đó, chị M có đủ điều kiện nuôi con nên yêu cầu anh D phải giao con cho chị M nuôi. Chị M thừa nhận ba trong số 12 bức ảnh do anh D cung cấp cho Tòa án để cho rằng chị ngoại tình, chị M thừa nhận có 03 bức ảnh là hình của chị và bạn trai của chị chụp chung nên chị M đã ký tên vào các bức ảnh chị M thừa nhận, các bức ảnh còn lại chị M không thừa nhận, chị M cho rằng khi chị rời khỏi nhà, anh D đã lấy điện thoại của chị nên đã cung cấp nhiều bức ảnh và tin nhắn trong điện thoại của chị cho Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau đề nghị sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Th theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu kháng cáo của anh Lê Đình D , giao con chung là Lê Phương Th cho anh Lê Đình D tiếp tục nuôi .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét kháng cáo của anh Lê Đình D về việc yêu cầu được tiếp tục nuôi con, Hội đồng xét xử xét thấy: Khi chị M và anh D phát sinh mâu thuẫn, chị M đã bỏ nhà đi từ ngày 08/10/2017, anh D là người trực tiếp nuôi con cho đến nay, chị M và anh D đều thừa nhận khi chị M đi, con anh chị được 18 tháng 04 ngày tuổi. Chị M cho rằng chị có đem con theo nhưng bị anh D ngăn cản, anh D không thừa nhận có ngăn cản chị M trong việc đem con theo, chị M cho rằng trong thời gian vợ chồng ly thân, chị M nhiều lần đến thăm con nhưng anh D không cho thăm con, anh D không thừa nhận việc chị M có đến thăm con, chị M không có chứng cứ chứng minh, nên không có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận lời trình bày của chị My.

[2] Xét về điều kiện nuôi con của chị My, chị M cho rằng mức thu nhập mỗi tháng của chị M ổn định trên 30.000.000 đồng nhưng chị M không có chứng cứ gì để chứng minh mức thu nhập của chị My. Nên không căn cứ cho rằng chị M có đủ điều kiện kinh tế để nuôi con. Hơn nữa, trong thời gian vợ chồng chung sống, chị M là người có lỗi dẫn đến vợ chồng xảy ra mâu thuẫn và ly hôn. Cụ thể, trong 12 bức ảnh do anh D cung cấp để chứng minh chị M ngoại tình, chị M thừa nhận có 3 bức ảnh là hình ảnh của chị và bạn trai của chị M cùng nhiều tin nhắn từ điện thoại của chị My. Do đó, chị M đã vi phạm về nghĩa vụ và quyền giáo dục con theo quy định tại Điều 72 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 "*Cha mẹ tạo điều kiện cho con được sống trong môi trường gia đình đầm ấm, hòa thuận, làm gương tốt cho con về mọi mặt…*".

Theo quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình quy định " *Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con…*"

[3] Xét thấy, anh D là người đã trực tiếp nuôi con từ ngày 08/10/2017 cho đến nay con anh chị đã được 25 tháng 3 ngày tuổi. Hiện tại, anh D đang gửi con học tại lớp S, Trường Mầm Non T tại Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh từ tháng 10/2017 đến nay đã ổn định tâm lý và đang phát triển bình thường, có xác nhận của trường Mầm Non T . Về điều kiện để nuôi con, anh D làm việc trong giờ hành chính với mức lương mỗi tháng 33.560.000 đồng, có xác nhận của Công ty vào ngày 19/4/2018, nên anh D có đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

[4] Xét thấy, chị M không đủ điều kiện để nuôi con theo quy định của pháp luật, do đó cần giao con cho anh D tiếp tục nuôi là phù hợp, anh D không có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[5] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Từ phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu kháng cáo của anh Lê Đình D , sửa một phần bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Th .

[7] Những nội dung khác không kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và có hiệu lực kể từ thời điểm hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[8] Về án phí phúc thẩm: Do chấp nhận toàn bộ yêu cầu kháng cáo của anh D , nên anh D không phải chịu

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308, Điều 309 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu kháng cáo của anh Lê Đình D .

Sửa một phần bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 15/2018/HNGĐ-ST ngày 29 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Th , tỉnh Cà Mau về con chung:

Về con chung: Giao con chung tên Lê Phương Th , sinh 01/4/2016 cho anh Lê Đình D trực tiếp nuôi dưỡng.

Chị M không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Án phí dân sự phúc thẩm: Anh D không phải chịu, đã qua anh D có dự nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0007799 ngày 06/02/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Th được nhận lại.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Th ;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Th ;
- UBND thị trấn Trần Văn Th ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT, (TM:TANDTCM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã Ký)

Bùi Thị Phương Loan